

ĐỀ XUẤT CÁCH SẮP XẾP DANH SÁCH HỌC SINH DÂN TỘC THIỂU SỐ

Người Việt Nam nói chung thường có kết cấu họ tên theo thứ tự trước sau gồm:

<i>Họ (A)</i>	<i>Tên đệm (B)</i>	<i>Tên chính (C)</i>	<i>Dân tộc</i>
Lò	Văn	Sinh	<i>Thái</i>
Não	Thị	Bã	<i>Chăm</i>
Trần	Lê Trọng	Quý	<i>Kinh</i>

Thứ tự này khác hẳn với thứ tự của họ tên của người Âu Mỹ:

<i>Tên chính (C)</i>	<i>Tên đệm (B)</i>	<i>Họ (A)</i>
John	E.	Smith

[*Dẫn theo PGS.TS Lê Trung Hoa (2005), Họ và tên người Việt Nam, Nxb KHXH*]

Tại trường Dự bị đại học dân tộc trung ương Nha Trang, hiện có hơn 500 học sinh con em của 34 dân tộc thiểu số thuộc 13 tỉnh – thành Tây Nguyên và duyên hải miền Trung đang theo học. Trong đó nhiều học sinh ba dân tộc Ê Đê, Mơ Nông, Cơ Ho lại có kết cấu và thứ tự họ tên khác hẳn hai kiểu trên (gồm 27 em, chiếm tỉ lệ 43% học sinh ba dân tộc trên). Ví dụ: Y Cih Niê (*Ê Đê*), H' Nểu Ktul (*Mơ Nông*), K' Hiên Krajan (*Cơ Ho*)... (*số liệu năm học 2006-2007*)

Trong kết cấu trên, “H’, Y, K” là **tên đệm** (H’ = Thị: giới nữ; Y, K = Văn: giới nam); “Cih, Nểu, Hiên” là **tên chính** còn “Niê, Ktul, Krajan”... là **họ**.

Trật tự họ tên của các em đúng theo tập quán là:

<i>Tên đệm(B)</i>	<i>Tên chính (C)</i>	<i>Họ (A)</i>
Y	Cih	Niê
H’	Sari	B.yã
K’	Hiên	Krajan

Vấn đề này đã tạo nên những lúng túng, khó xử trong việc sắp xếp danh sách học sinh ở các trường chuyên biệt có học sinh nhiều dân tộc.

Nếu sắp xếp danh sách tên học sinh theo “**vân**” chữ cái đầu tên như thông thường thì sẽ không nhất quán, vì khi đó **họ** của học sinh ba dân tộc trên sẽ nằm ở cột **tên**, tức là, học sinh sẽ bị gọi họ thành tên (A thành C), không phù hợp với tập quán của các dân tộc.

<i>Họ (A)</i>	<i>Tên đệm (B)</i>	<i>Tên chính (C)</i>	<i>Đúng, Sai</i>
Lò	Văn	Sinh	+
Y	Cih	Niê	-
B.yã	Sari	Ktul	-
K’	Hiên	Krajan	-

Cũng có ý kiến cho rằng nên sắp xếp họ tên các em lại theo trật tự thông thường: họ-tên đệm-tên chính cho phù hợp với trật tự họ tên của người Việt:

Họ (A)	Tên đệm (B)	Tên chính (C)
Lò	Văn	Sinh
Niê	Y	Cih
B.yă	H'	Sari
Krajan	K'	Hiên

Cách sắp xếp này tạo thuận lợi cho việc gọi đúng họ, tên đệm, tên chính của học sinh nhưng lại không phù hợp với trật tự tên thật của học sinh trong các giấy tờ gốc như khai sinh, chứng minh nhân dân, bằng tốt nghiệp... Điều này gây khó khăn cho công tác quản lí của các cơ quan hành chính và nhà trường hiện nay cũng như về sau, không hợp lí.

Hơn nữa, bản thân các em học sinh dân tộc cũng không chấp nhận việc xáo trộn trật tự họ tên thật của mình.

Để giải quyết những lúng túng, vướng mắc trên, chúng tôi đề xuất một cách sắp xếp thứ tự họ tên của học sinh dân tộc trong các trường chuyên biệt như sau:

Họ (A)	Tên đệm (B)	Tên chính (C)	Họ (A')
Lò	Văn	Hưng	
	Y	Cih	Niê
	H'	Sari	B.yă
	K'	Hiên	Krajan

Cách này tuy có **một nhược điểm nhỏ** là tăng thêm số cột theo truyền thống (từ 3 cột thành 4 cột) nhưng lại được **hai ưu điểm lớn**:

1/ Giữ nguyên trật tự họ tên của học sinh các dân tộc; tránh sự xáo trộn thiếu tế nhị, ảnh hưởng đến tập quán, tâm lý, văn hoá đặc thù của các dân tộc thiểu số.

2/ Khắc phục tình trạng nhầm lẫn khi sắp xếp danh sách là lấy họ làm tên, gọi không đúng tên học sinh.

Để đơn giản hơn, trong bảng danh sách sắp xếp họ tên học sinh chúng ta chỉ chia làm 3 cột, gộp 2 cột A và B lại làm một (*bảng a*), và khi thao tác SORT trên máy vi tính chúng ta chọn cột số 2, sẽ được (*bảng b*):

Họ+đệm (1)	Tên (2)	Họ (3)
Lò Văn	Sinh	
Y	Cih	Niê
Trần Lê Trọng	Quý	
K'	Hiên	Krajan
Não Thị	Bă	
H'	Nếu	Ktul

(bảng a)



HỌ TÊN HỌC SINH		
Não Thị	Bă	
Y	Cih	Niê
K'	Hiên	Krajan
H'	Nếu	Ktul
Trần Lê Trọng	Quý	
Lò Văn	Sinh	

(bảng b)

Cách làm trên được áp dụng, sẽ góp phần giải quyết những lúng túng, vướng mắc và những nhầm lẫn đáng tiếc hiện nay trong việc sắp xếp danh sách học sinh dân tộc thiểu số.

PHỤ LỤC

BẢNG THỐNG KÊ TÊN HSĐT TRƯỜNG DBĐHDTTW NHA TRANG (NĂM HỌC 2006 – 2007-Không theo trật tự thông thường của người Việt)

STT	Họ	Tên	Họ	Dân tộc	Tỉnh	Lớp
1.	LÊ VĂN	HÙNG		Kinh		
2.	K'	HIÊN	KRAJAN	CƠ HO	L. Đồng	A1
3.	H'	NẾU	KTUL	MỜ NÔNG	Đ. Nông	A5
4.	Y	CIH	NIÊ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	A1
5.	Y	HIM	Ê BAN	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	A5
6.	Y	ZEN	NIÊ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	A5
7.	H' KIM	DUNG	KBUỜ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	B3
8.	Y	MỐI	KSỜ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	B3
9.	Y	DĂM	VICHIA NIÊ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	B3
10.	H'	BLUEN	Ê BAN	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	C1
11.	Y	KLIL	MLÔ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	A7
12.	Y	GUAH	NIÊ KĐĂM	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	A8
13.	H'	WIN	NIÊ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	A8
14.	Y	TIÊN	NIÊ KĐĂM	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	B1
15.	H'	NIU	KSỜ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	B1
16.	Y	KHOA	NIÊ KĐĂM	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	B2
17.	Y	ĐUM	KPĂ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	C2
18.	Y	SÉT	NIÊ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	C2
19.	H'	YEN	BYĂ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	C3
20.	Y	HUYNH	H'MOK	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	C3
21.	MAI	NA	MLÔ	Ê ĐÊ	Đ. Lăk	
22.	H' MI	CHAN	NIÊ	Ê ĐÊ	ĐL	C3
23.	Y	KAM	Ê NUÔL	Ê ĐÊ	ĐL	C3
24.	H'	YON	NIÊ BING	Ê ĐÊ	ĐL	
25.	NRÔNG	BRIP		CƠ HO	LĐ	A6
26.		KEN		GIARAI	GIA LAI	C1
27.		NHÂN		GIARAI	GIA LAI	A8
28.	KONSỜ K'	KHIÊR		CHIL	L. ĐỒNG	C2
29.	K'	LỮU		CƠ HO	L. ĐỒNG	C2

30.	A	LÝ	Xê đăng	K. TUM	C2
31.	LIÊNG HÓT	SEPHA	CHIL	L.ĐÔNG	C2
32.	ALÊ H'	NHÍ	GIARAI	GIA LAI	
33.	LÊ MÔ Y	XÓA	ÊĐÊ	P.YÊN	C3
34.	ÊBAN Y	DROC	ÊĐÊ	Đ.Lăk	C3
35.	HĐỐC Y	SIÊM	ÊĐÊ	Đ.Lăk	C3
36.	NIÊ Y	MAC	ÊĐÊ	Đ.Lăk	A1
37.	KBUỜ H'	NHƯỜNG	ÊĐÊ	Đ.Lăk	A1
38.	SÔ RCHĂM	NI	CHĂM	P. YÊN	A1
39.	NIÊ Y	DÚ	ÊĐÊ	Đ.Lăk	A1
40.	NAY H'	THÙNG	GIA RAI	GIA LAI	A2
41.	KSOR	NỐT	GIA RAI	GIA LAI	A2
42.	KA	RIN	CỔ HO	LĐông	A2
43.	NIÊ THỊ KIM	DUNG	ÊĐÊ	Đ.Lăk	A5
44.	MLÔ	BREN	ÊĐÊ	Đ.Lăk	A1
45.	KÁ	HẢ	CỔ HO	LĐ	A1
46.	KBUỜ H'	NUÊT	ÊĐÊ	ĐL	A7
47.	ÊBAN Y	KHUYÊN	ÊĐÊ	ĐL	B2
48.	KSOR	VAN	GIARAI	GIA LAI	B2
49.	RỚCHĂM	WUCH	GIARAI	GIA LAI	B2
50.	KSOR	XẾT	GIARAI	GIA LAI	B2
51.	LIÊNG HÓT	SAĐEKKA	CHIL	L.ĐÔNG	C1
52.	DRỔNG Y	NHA	ÊĐÊ	ĐL	C1

Đỗ Thành Dương - duongsuoidau@yahoo.com